



START LIST As of 16 NOV 2010

秩序单

Desk No.	RED				BLACK			
	NO.	NOC Code	Name	Pts	Pts	Name	NOC Code	NO.
1	4	TPE	WU Kui Lin	6.0	8.0	HONG Zhi	CHN	6
2	12	VIE	NGUYEN Thanh Bao	6.0	6.0	LV Qin	CHN	14
3	17	SIN	WOO Alvin Tsung Han	5.0	5.0	MA Chung Wei	TPE	5
4	13	HKG	CHIU Yu Kuen	4.0	5.0	WONG Wan Heng	MAS	7
5	16	MAC	LEI Kam Fun	4.0	4.0	CHAN Chun Kit	HKG	1
6	9	PHI	HONG Jackson	3.0	4.0	LAI Ly Huynh	VIE	8
7	18	JPN	SHOSHI Kazuharu	3.0	3.0	LAY Kam Hock	MAS	3
8	10	MAC	KUOK U Long	1.0	2.0	CHUA Sandy	PHI	2
9	11	CAM	HENG Chamnan	1.0	2.0	LAY Chhay	CAM	15